

Số: 211/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Đông, ngày 01 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 168/2025/TLST-VHNGĐ ngày 17/3/2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Anh Đức Văn Q, sinh ngày 12/9/1991; ĐKKHKT: Tổ G, phường P, quận H, thành phố Hà Nội;

- Chị Phạm Hồng M, sinh ngày 17/9/1998; ĐKKHKT: Tổ G, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đức Văn Q và chị Phạm Hồng M đăng ký kết hôn vào ngày 07/4/2017 tại Ủy ban nhân dân phường P, quận H, thành phố Hà Nội trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc (Giấy Chứng nhận kết hôn số 131/2017 ngày 07/4/2017 của Ủy ban nhân dân phường P). Vợ chồng có 02 con chung. Vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ ngày 27/4/2023 do bất đồng quan điểm; ly thân từ ngày 30/4/2023 đến nay. Hiện nay, do bất đồng quan điểm kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn mặc dù vợ chồng đã tìm nhiều cách để khắc phục mâu thuẫn, gia đình

hai bên cũng giúp vợ chồng hòa giải nhưng không thể hòa thuận, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, theo quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình thì việc anh Đức Văn Q và chị Phạm Hồng M thuận tình ly hôn là hoàn toàn có căn cứ.

[2]. Về con chung: Anh Đức Văn Q và chị Phạm Hồng M có 02 con chung là: Đức Quốc H, sinh ngày 18/4/2018; Đức Kiều T, sinh ngày 30/3/2020. Hai bên thống nhất:

+ Anh Đức Văn Q nuôi con chung Đức Quốc H, sinh ngày 18/4/2018, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Chị Phạm Hồng M nuôi con chung Đức Kiều T, sinh ngày 30/3/2020, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Về cấp dưỡng cho con chung: Anh Đức Văn Q và chị Phạm Hồng M đều tự nguyện tạm thời không yêu cầu bên kia đóng góp tiền cấp dưỡng cho con chung, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Anh Đức Văn Q và chị Phạm Hồng M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung:

- Tài sản chung: Anh Đức Văn Q và chị Phạm Hồng M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Anh Đức Văn Q và chị Phạm Hồng M khai vợ chồng không có nợ chung với ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí Tòa án: Anh Đức Văn Q tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình.

Xét thấy các nội dung thỏa thuận nêu trên là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành; Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Đức Văn Q và chị Phạm Hồng M.

- Về con chung:

+ Anh Đức Văn Q nuôi con chung Đức Quốc H, sinh ngày 18/4/2018, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Chị Phạm Hồng M nuôi con chung Đức Kiều T, sinh ngày 30/3/2020, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Về cấp dưỡng cho con chung: Anh Đức Văn Q và chị Phạm Hồng M đều tự nguyện tạm thời không yêu cầu bên kia đóng góp tiền cấp dưỡng cho con chung, cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

+ Anh Đức Văn Q và chị Phạm Hồng M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung:

+ Tài sản chung: Anh Đức Văn Q và chị Phạm Hồng M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Nợ chung: Anh Đức Văn Q và chị Phạm Hồng M khai vợ chồng không có nợ chung với ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đức Văn Q tự nguyện nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình, được trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0044946 ngày 17/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;
- Ủy ban nhân dân phường Phú Lương, quận Hà

THẨM PHÁN

Ngô Thị Ánh

Đông, thành phố Hà Nội;

- Lưu: Hồ sơ việc hôn nhân và gia đình.